

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TCN21B** Năm học: **21-22**
Mã môn học/ Mô đun: **MH02111** Học kỳ: **02**
Tên môn học/ Mô đun: **Kỹ năng giao tiếp**
Số tín chỉ: **2**

STT	MSHS	Họ tên	Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTCN0558	Lê Chí Cường	17/06/2001				7	7	5			4.5		5.2
2	21BTCN0560	Phạm Trần Khoa	23/10/1979				7	8	7.5			5.5		6.3
3	21BTCN0561	Dương Ngọc Huỳnh	24/12/2003				8.5	8	8.5			9.0		8.7
4	21BTCN0562	Lương Tâm Như	15/12/2003				9.5	8	8.5			9.5		9.1
5	21BTCN0563	Phạm Văn Phếch	28/08/1988				8	7	5			8.3		7.5
6	21BTCN0565	Nguyễn Hoàng Thắng	29/07/2006				8	8	5			5.0		5.7
7	21BTCN0566	Nguyễn Thị Bích Trâm	14/11/1991				9	8	8			6.8		7.4
8	21BTCN0567	Lâm Tuấn	01/06/1983				9	8	8.5			0.0	9.0	8.8

Châu Đốc, ngày 6 tháng 10 năm 2022

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Lê Thanh Tùng